

Số: 113/BC-HĐND

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2017

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc chấp hành pháp luật trong công tác quản lý các đối tượng thi hành án treo, cải tạo không giam giữ và chấp hành xong án phạt tù tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội

Căn cứ Chương trình kế hoạch công tác năm 2017, Ban Pháp chế HĐND Thành phố tổ chức Đoàn giám sát về việc chấp hành pháp luật trong công tác quản lý các đối tượng thi hành án treo, cải tạo không giam giữ và chấp hành xong án phạt tù tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố Hà Nội theo quyết định số 58/QĐ-BPC ngày 25/9/2017¹; với mục đích đánh giá kết quả, những hạn chế còn tồn tại, nguyên nhân, vướng mắc trong công tác quản lý thi hành án phạt tù trên địa bàn Thành phố để đưa ra những kiến nghị, giải pháp khắc phục những hạn chế trong thời gian tới, đồng thời báo cáo kết quả giám sát với HĐND Thành phố.

Đoàn thực hiện giám sát qua báo cáo của Công an, Viện Kiểm sát, Tòa án nhân dân ở 2 cấp huyện và Thành phố²; trong đó giám sát trực tiếp tại 05 quận, huyện³. Tham dự các buổi làm việc của Đoàn giám sát có các Ủy viên của Ban Pháp chế HĐND Thành phố; đại diện Lãnh đạo các đơn vị: Ban Nội chính Thành ủy, Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố, Tòa án nhân dân Thành phố, Sở Tư pháp Thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố; đại diện Thường trực HĐND, Ban Pháp chế HĐND, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, phòng Tư pháp các quận, huyện và đại diện 03 xã, phường, thị trấn tại mỗi địa phương nơi Đoàn giám sát trực tiếp⁴.

Trên cơ sở nghiên cứu báo cáo và kết quả làm việc trực tiếp tại các đơn vị, Đoàn giám sát Ban Pháp chế HĐND Thành phố báo cáo kết quả giám sát về việc chấp hành pháp luật trong công tác quản lý các đối tượng thi hành án treo, cải tạo không giam giữ và chấp hành xong án phạt tù tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố Hà Nội cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác thi hành án phạt tù

¹ Thực hiện theo kế hoạch giám sát từ ngày 20/10/2017 đến ngày 10/11/2017.

² Báo cáo của Công an 30 Q, H, TX; Tòa án 30 Q, H, TX; Viện kiểm sát 30 Q, H, TX; Công an, Tòa án và Viện kiểm sát Thành phố.

³ Từ ngày 25/10 đến ngày 31/10, tổ chức giám sát trực tiếp tại 05 đơn vị Công an quận, huyện: Hai Bà Trưng, Nam Từ Liêm, Thường Tín, Quốc Oai, Thanh Xuân. Tham dự có Thường trực HĐND, Ban Pháp chế, phòng Tư pháp của 05 đơn vị quận, huyện.

⁴ Mỗi đơn vị được giám sát trực tiếp có 03 đồng chí Chủ tịch và Trưởng Công an xã, phường, thị trấn tham dự.

Triển khai thực hiện Luật Thi hành án hình sự và các Thông tư, Nghị định hướng dẫn của Chính phủ ⁵, Công an Thành phố đã nghiêm túc thực hiện, ban hành nhiều Kế hoạch, công văn ⁶ của cơ quan thi hành án hình sự hướng dẫn các đơn vị thực hiện công tác quản lý thi hành án hình sự ngoài xã hội; tham mưu cho Thành ủy, UBND Thành phố xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị định 80/2011/NĐ-CP của Chính phủ quy định các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù; chỉ đạo các quận, huyện, thị xã, các ban ngành, đoàn thể tại địa phương tổ chức tuyên truyền, phổ biến những nội dung cơ bản của Luật Thi hành án hình sự; công an các quận, huyện, thị xã cũng đã chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền cùng cấp mở các lớp tập huấn, lồng ghép qua các hội nghị chuyên đề, tuyên truyền phổ biến pháp luật, thông qua đó nâng cao nhận thức trách nhiệm của chính quyền cơ sở trong việc quản lý, theo dõi người chấp hành án treo, cải tạo không giam giữ, chấp hành xong án phạt tù trên địa bàn Thành phố nhằm giáo dục, giúp đỡ người chấp hành án chấp hành tốt các bản án, tái hòa nhập cộng đồng, ổn định cuộc sống.

Tại 30 Công an quận, huyện, thị xã đã thành lập đủ 30 cơ quan thi hành án hình sự công an cấp huyện, do 01 đồng chí Phó Trưởng công an huyện là Thủ trưởng cơ quan Thi hành án hình sự; với khối lượng công việc ngày một gia tăng, tính chất phức tạp, số lượng cán bộ chiến sỹ trực tiếp làm công tác chuyên môn còn thiếu, song đã có nhiều nỗ lực, cố gắng khắc phục khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Việc ra quyết định thi hành án, chuyển giao, tiếp nhận các bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật và quyết định thi hành án

100% các bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật đã được Tòa án nhân dân các cấp ban hành quyết định thi hành án, đảm bảo đúng thẩm quyền, hình thức, nội dung, cơ bản đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật về việc chuyển giao bản án đến cơ quan thi hành án hình sự cùng cấp để thực thi việc chấp hành án, đồng thời gửi tới các đơn vị liên quan, chính quyền cơ sở để kiểm sát, giám sát, theo dõi, quản lý việc chấp hành án của người được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ theo quy định của pháp luật. Toàn Thành phố đã tiếp nhận **3.493** quyết định thi hành án treo, **823** quyết định thi hành án phạt cải tạo không giam giữ.

Các cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện đã thực hiện đảm bảo các bước theo quy định của pháp luật sau khi tiếp nhận bản án, quyết định của Tòa án: triệu tập bị án, ấn định thời gian phải có mặt tại UBND xã, phường, thị trấn nơi người chấp hành án cư trú, cam kết chấp hành án, thiết lập hồ sơ thi hành án và bàn giao đầy đủ cho UBND cấp xã, đồng thời thông báo đến công an cấp xã biết để kết hợp tổ chức theo dõi, giám sát, giáo dục theo quy định. Việc

⁵ Thông tư số 63/2011/TT-BCA ngày 07/9/2011 của Bộ Công an; Thông tư số 42/2014/TT-BCA ngày 25/9/2014 của Bộ Công an quy định về biểu mẫu sử dụng trong CAND khi áp dụng và thi hành biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn; Thông tư số 48/2014/TT-BCA ngày 17/10/2014 của Bộ Công an; Nghị định số 80/2011/NĐ-CP ngày 16/9/2011 của Chính phủ “ Quy định các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù ”.

⁶ Văn bản số 173/CQTHAHS-PC81 ngày 04/7/2013 của Cơ quan Thi hành án hình sự- Công an thành phố Hà Nội V/v “ Hướng dẫn công tác quản lý và thi hành án hình sự ngoài xã hội ”.

giao nhận hồ sơ giữa các cơ quan, đơn vị đều được lập biên bản giao nhận theo quy định.

UBND cấp xã được giao giám sát, giáo dục người được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ tổ chức tiếp nhận đầy đủ hồ sơ thi hành án do cơ quan thi hành án công an cấp huyện chuyển giao; việc quản lý, theo dõi hồ sơ được phân công 01 đồng chí cán bộ tư pháp thực hiện, các hồ sơ thi hành án đều được UBND cấp xã ban hành quyết định phân công người trực tiếp giám sát, giáo dục người được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ theo quy định của pháp luật⁷. Việc ra quyết định thi hành án, chuyển giao, tiếp nhận các bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật và quyết định thi hành án đã được các cơ quan thực hiện đảm bảo đúng quy trình; đầy đủ không có trường hợp bỏ sót, bản án đã có hiệu lực không được thi hành.

3. Công tác quản lý, theo dõi, giám sát, giáo dục người được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ và chấp hành xong án phạt tù

Công an Thành phố đã chủ động hướng dẫn và kiểm tra các cơ quan thi hành án hình sự công an cấp huyện trong việc quản lý và thi hành án hình sự ngoài xã hội; phân công cán bộ thường xuyên phối hợp với các cơ quan, đơn vị để nhanh chóng tiếp nhận thông tin về các đối tượng trong diện quản lý⁸, phối hợp với chính quyền cơ sở để nắm bắt các diễn biến, biến động trong thời gian chấp hành án; định kỳ kiểm tra, rà soát, đối chiếu số liệu. Công an cấp xã đã thực hiện tốt nhiệm vụ tham mưu, giúp UBND cấp xã thực hiện công tác quản lý lập hồ sơ, giám sát, giáo dục người chấp hành án; các trường hợp đã chấp hành xong án phạt tù cơ bản được kiểm tra, rà soát thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận đã chấp hành xong hình phạt⁹.

Trong quá trình quản lý, theo dõi, giám sát, giáo dục người chấp hành án, UBND các xã, phường, thị trấn đã có nhiều cố gắng, theo dõi qua hệ thống sổ sách, cử cán bộ trực tiếp phụ trách và định kỳ kiểm tra; đại diện các tổ chức, đoàn thể được phân công trực tiếp giám sát, giáo dục người chấp hành án thường xuyên phối hợp với gia đình và tổ chức yêu cầu thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người chấp hành án và có biện pháp giáo dục, phòng ngừa khi có biểu hiện vi phạm pháp luật; đồng thời giúp đỡ, tạo điều kiện cho nhiều trường hợp có việc làm ổn định, xóa đi mặc cảm, vươn lên trong cuộc sống, thực hiện tốt Nghị định 80/CP của Chính phủ về tái hòa nhập cộng đồng. Vì vậy, số người phạm tội mới được hạn chế, tỷ lệ thấp¹⁰.

Qua công tác quản lý, theo dõi, giám sát, giáo dục người chấp hành án, UBND các xã, phường, thị trấn đã cơ bản thực hiện đúng quy định về việc theo dõi, nhận xét quá trình thực hiện của người chấp hành án; tổ chức lập hồ sơ, phối hợp với các cơ quan thực hiện quy trình rút ngắn thời gian thử thách và xét giảm, miễn thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ cho người có nhiều tiến bộ. Toàn Thành phố đã thực hiện xét giảm thời hạn chấp hành án hình

⁷ Kiểm tra trực tiếp hồ sơ, tài liệu tại các đơn vị được giám sát có thể hiện việc giao nhiệm vụ cho người quản lý, giáo dục đối tượng trong thời gian chấp hành án.

⁸ Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn 173/CQTHAHS-PC81;

⁹ Án treo có 3.140 đối tượng được cấp GCN; CTKGG có 729 đối tượng được cấp GCN

¹⁰ Án treo: 89/7.025; CTKGG: 7/1.252; chấp hành xong án 681/23.294.

sự tại xã, phường, thị trấn cho **290** người rút ngắn thời gian thử thách án treo, **19** người miễn chấp hành án cải tạo không giam giữ và **31** người được giảm thời hạn. Các trường hợp đề nghị xét giảm đều được Tòa án nhân dân cùng cấp xét duyệt.

4. Công tác kiểm sát việc thi hành án và phối hợp giữa các cơ quan

Viện kiểm sát nhân dân 2 cấp của Thành phố đã tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng pháp luật việc kiểm sát thi hành án, trong đó có kiểm sát việc ra quyết định thi hành án của Tòa án và kiểm sát việc thi hành án treo, án phạt cải tạo không giam giữ tại UBND cấp xã trên địa bàn Thành phố.

Trong hoạt động kiểm sát, đã thực hiện kiểm sát 100% các quyết định thi hành án của Tòa án về thời hạn ra quyết định và thời hạn gửi quyết định theo quy định về việc chuyển giao bản án; kiểm sát trực tiếp tại cơ quan thi hành án hình sự cùng cấp và UBND cấp xã trên địa bàn trong công tác thi hành án hình sự. Qua hoạt động kiểm sát đã phát hiện và chấn chỉnh kịp thời một số tồn tại, thiếu sót, hạn chế trong công tác thi hành án hình sự; ban hành **94** bản kiến nghị¹¹ khắc phục rút kinh nghiệm trong công tác này.

Công tác phối hợp giữa các cơ quan công an, Viện kiểm sát, Tòa án trong công tác phối hợp thi hành án hình sự được thực hiện chặt chẽ, thống nhất trong việc chuyển giao, tiếp nhận bản án, đảm bảo điều kiện thuận lợi cho công tác lập, đăng ký hồ sơ; định kỳ tổ chức giao ban thống nhất nội dung, bàn phương hướng xử lý đối với các trường hợp còn vướng mắc; phối hợp với UBND cùng cấp trong công tác truyền truyền, phổ biến pháp luật; công tác quản lý, theo dõi, giám sát, giáo dục người chấp hành án, thực hiện tốt việc tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù về cư trú tại địa phương.

*** Nhận định chung:**

Trong thời gian qua, nhìn chung công tác quản lý các đối tượng thi hành án treo, cải tạo không giam giữ và chấp hành xong án phạt tù tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố đã có nhiều chuyển biến tích cực; việc chuyển giao, tiếp nhận, thiết lập hồ sơ thi hành án giữa các cơ quan cơ bản được thực hiện đúng quy định, đảm bảo thời gian; công tác quản lý, theo dõi, giám sát, giúp đỡ người chấp hành án và chấp hành xong hình phạt tù được quan tâm, phối hợp tốt giữa các cơ quan và chính quyền cấp xã. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, khó khăn

Việc chuyển giao bản án, quyết định thi hành án của Tòa án cho cơ quan thi hành án hình sự có nơi vẫn còn chậm so với thời gian quy định, quá thời gian chấp hành của người thi hành án, trong đó có nhiều bản án phúc thẩm do xét xử ở nhiều cấp, dẫn đến công tác quản lý, theo dõi, giám sát, giáo dục người chấp hành án gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến hoạt động giám sát công tác thi hành án phạt tù;

¹¹ Nội dung chủ yếu chấn chỉnh lập hồ sơ; biên bản nhận xét đánh giá định kỳ; phân công quản lý, theo dõi, giám sát, giáo dục.

Công tác quản lý hồ sơ ở một số cấp xã có lúc còn mang tính hình thức, vẫn còn trường hợp chậm hoàn thiện chuyển hồ sơ thi hành án, ảnh hưởng đến thời gian cấp giấy chứng nhận đã chấp hành xong hình phạt;

Việc cập nhật thông tin dữ liệu của Sở Tư pháp với các cơ quan tổ tụng phục vụ việc tra cứu dữ liệu xóa án tích cho người chấp hành xong bản án còn hạn chế¹².

Công tác phối hợp giữa các cơ quan chấp hành pháp luật (Tòa án, Viện kiểm sát, Công an, Tư pháp) trong công tác thi hành án hình sự đối với người chấp hành xong án phạt tù cơ bản, có nơi còn chưa chặt chẽ, việc cập nhật thông tin về xóa án tích cho các đối tượng có đủ điều kiện còn gặp khó khăn do thẩm quyền thuộc Tòa án nhân dân; từ tháng 9/2016 thực hiện các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, trách nhiệm thuộc Sở Tư pháp, nhưng chưa có hướng dẫn cụ thể để thống nhất trên toàn Thành phố, trong khi công nghệ thông tin kết nối chưa hoàn thiện, chưa đảm bảo thuận lợi cho người đã chấp hành xong bản án và đương nhiên được xóa án tích¹³.

Chưa có hướng dẫn và quy định cụ thể về mức chi hỗ trợ đối với người được UBND cấp xã phân công trực tiếp giám sát, giáo dục người chấp hành án, vì vậy chưa khích lệ và phát huy được hết khả năng và trách nhiệm của những người làm công tác này.

Số người chấp hành xong án phạt tù về địa phương tái hòa nhập cộng đồng còn mắc cảm với xã hội, do hoàn cảnh khó khăn, không được đào tạo nghề, trình độ chuyên môn thấp, sức khỏe hạn chế, nhận thức xã hội còn mức độ; một số cơ sở sản xuất ở địa phương còn e ngại và không tiếp nhận các trường hợp này.

2. Nguyên nhân:

2.1. Nguyên nhân khách quan:

- Công tác quản lý các đối tượng thi hành án treo, cải tạo không giam giữ và chấp hành xong án phạt tù, là công việc khó khăn, phức tạp. Hệ thống pháp luật hiện nay còn thiếu đồng bộ, tính ổn định không cao, công tác thực hiện Luật Thi hành án hình sự còn nhiều bất cập, chưa có văn bản hướng dẫn thi hành¹⁴, đến nay một số quy định của Luật Thi hành án không còn phù hợp với quy định mới của Bộ luật hình sự năm 2015, dẫn đến gặp nhiều khó khăn trong việc áp dụng và thi hành luật, cụ thể: việc xác định nơi cư trú, quản lý thời gian vắng mặt, cách tính thời gian chấp hành hình phạt tù trong trường hợp có vi phạm trong thời gian chấp hành bản án tù nhưng cho hưởng án treo; thủ tục, trình tự, công tác quản lý người chấp hành án;

¹² Thông tin lý lịch của các đối tượng chưa được kết nối với các đơn vị chưa có sự thống nhất phối hợp để phục vụ việc tra cứu các đối tượng đã chấp hành xong án để thực hiện việc xóa án tích.

¹³ Sở Tư pháp chưa triển khai văn bản số 34/TTLLTPQG-TTTrC ngày 24/01/2017 của Trung tâm lý lịch tư pháp Quốc gia- Bộ Tư pháp trong công tác phối hợp với các đơn vị liên quan.

¹⁴ Chưa có Nghị định, Thông tư, văn bản dưới luật hướng dẫn thực hiện Luật THAHS.

- Một số điều luật quy định còn chưa rõ, khó thực hiện, trình tự xét xử bản án qua nhiều cấp, công tác theo dõi chưa được chặt chẽ, thường xảy ra vi phạm về thời hạn trong công tác quản lý việc chấp hành bản án¹⁵.

- Số người bị kết án tăng, cơ sở vật chất và biên chế cán bộ làm công tác thi hành án còn chưa đủ; chưa có quy định cụ thể về hỗ trợ kinh phí¹⁶ cho người được giao nhiệm vụ theo dõi, giám sát, quản lý, giáo dục đối tượng chấp hành án tại địa phương; chưa quy định về chế tài xử lý các trường hợp không chấp hành đầy đủ nghĩa vụ của người chấp hành án tại địa phương, do đó chưa đủ sức răn đe, giáo dục đối tượng.

2.2. Nguyên nhân chủ quan:

UBND Thành phố có Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định 80/CP của Chính phủ, nhưng các sở, ngành đến nay chưa có văn bản hướng dẫn¹⁷

Cấp ủy, chính quyền địa phương một số nơi, có thời điểm còn chưa có sự quan tâm đúng mức, chưa chỉ đạo thường xuyên các ban, ngành, đoàn thể trong công tác quản lý, theo dõi, giám sát, giáo dục người chấp hành án; UBND cấp xã thường giao nhiệm vụ cho Công an cấp xã thực hiện, coi đây là công việc của Công an; việc hoàn thiện hồ sơ xét miễn giảm, chấp hành xong hình phạt còn chậm, không được chuyển đến cơ quan thi hành án hình sự công an cấp huyện đúng thời hạn, ảnh hưởng đến việc cấp giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt cho người chấp hành án;

Biên chế cán bộ chiến sỹ làm công tác thi hành án hình sự Công an cấp huyện còn thiếu, trình độ không đồng đều, đa số mới ra trường còn ít kinh nghiệm, chưa được đào tạo chuyên sâu, kiêm nhiệm nhiều công việc; chưa nhận thức đầy đủ tầm quan trọng công tác này, chưa phát huy hết khả năng trách nhiệm của mình, còn xem nhẹ trong công tác quản lý các đối tượng thi hành án treo, cải tạo không giam giữ và chấp hành xong án phạt tù, trong khi công tác bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ chuyên môn chưa được quan tâm thường xuyên, dẫn đến việc tham mưu, thực hiện công tác thi hành án hình sự hiệu quả chưa cao, còn hạn chế; chưa đảm bảo chế độ, chính sách để động viên đối với cán bộ, chiến sỹ làm công tác này.

- Bản thân người chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương còn có tư tưởng mặc cảm, chưa vững vàng, lười lao động, không tìm việc làm, nhiều phần tử xấu lôi kéo, dẫn đến tiếp tục tái phạm, vi phạm pháp luật¹⁸.

III. Kiến nghị:

1. Đối với các cơ quan Trung ương:

¹⁵ Những bản án xét xử phúc thẩm khi chuyển về cấp huyện để thực hiện quy trình ra quyết định chuyển giao cơ quan công an THAHS và chuyển xuống cấp phường thì mất khoảng thời gian dài không kịp thời. Vì vậy, trong thời gian đó không có người quản lý, theo dõi, giám sát.

¹⁶ Trong Luật THAHS chưa có quy định cụ thể mức hỗ trợ về kinh phí.

¹⁷ Sở Tài chính liên quan nguồn quy định mức chi; Sở Tư pháp thành lập dữ liệu hồ sơ thi hành án;

¹⁸ Nhận thức của người chấp hành án còn kém do công tác giám sát, quản lý, giáo dục của gia đình chưa cao.

- Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thực hiện Luật Thi hành án hình sự và các văn bản có liên quan để khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, quản lý các đối tượng thi hành án treo, cải tạo không giam giữ và chấp hành xong án phạt tù; sửa đổi Khoản 4, Điều 25 và Khoản 8, Điều 28 Nghị định số 80/2011/NĐ-CP ngày 16/9/2011 của Chính phủ “ *quy định các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù* ” về thủ tục xóa án tích;

- Có văn bản hướng dẫn việc triển khai thực hiện Bộ Luật hình sự năm 2015 đối với các trường hợp áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo quy định tại K5 điều 65 Bộ Luật hình sự;

- Sửa đổi Biểu mẫu “Giấy chứng nhận đã chấp hành xong hình phạt”, cần thông báo tới Viện kiểm sát nhân dân để thực hiện hoạt động kiểm sát công tác thi hành án hình sự;

- Ban hành cơ chế, chính sách đặc thù đối với người chấp hành xong án phạt tù như giúp đỡ tạo điều kiện, dạy nghề, tạo việc làm ổn định, cho vay vốn... để đảm bảo công tác tái hòa nhập cộng đồng. Đồng thời, quy định rõ trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương trong quản lý, giáo dục người chấp hành án và gắn trách nhiệm đến từng cá nhân.

2. Đối với Thành phố:

- Tăng cường chỉ đạo các cấp chính quyền thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác quản lý thi hành án hình sự; các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền cơ sở, đặc biệt là Chủ tịch UBND cấp xã;

- Quan tâm đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ công tác quản lý, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành án tại xã, phường, thị trấn; bố trí nguồn kinh phí phục vụ công tác thi hành án hình sự tại UBND cấp huyện; mở lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về công tác thi hành án hình sự và có chế độ đãi ngộ đối với cán bộ trực tiếp thực hiện công tác này trên địa bàn Thành phố.

- Bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước và giao Sở Tài chính hướng dẫn chi để đảm bảo cho việc thực hiện nhiệm vụ do UBND cấp xã phân công quản lý, giám sát, giáo dục người được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ và chấp hành xong án phạt tù.

- Chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành văn bản hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan: Công an, Tòa án, cơ quan Thi hành án Dân sự, UBND cấp xã trên địa bàn, lập hồ sơ dữ liệu thi hành án hình sự để thực hiện việc xóa án tích cho người đã chấp hành xong bản án theo quy định của pháp luật; hướng dẫn UBND cấp huyện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức trong nhân dân về chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước đối với người chấp hành xong án phạt tù.

Tạo điều kiện để các tổ chức đoàn thể tham gia phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ theo dõi, quản lý, giám sát, giáo dục, giúp đỡ người được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ chấp hành tốt bản án; vận động quần chúng nhân dân cùng tham gia để nâng cao chất lượng công tác thi hành án hình sự.

- Giao trách nhiệm cho UBND cấp huyện thường xuyên kiểm tra, rà soát, cập nhật hồ sơ; theo dõi, nhận xét về quá trình chấp hành án của người được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ; kịp thời lập hồ sơ đề nghị rút ngắn thời gian thử thách, giảm, miễn thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ cho người có nhiều tiến bộ, đủ điều kiện; bàn giao hồ sơ đúng thời hạn đảm bảo việc cấp giấy chứng nhận đã chấp hành xong hình phạt.

3. Đối với Tòa án nhân dân:

- Thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo trong việc thực hiện đảm bảo đúng thời hạn gửi bản án; ra quyết định thi hành án, bàn giao quyết định thi hành án và bản án đã có hiệu lực pháp luật cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cùng cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan theo quy định của Luật Thi hành án hình sự;

- Chỉ đạo, theo dõi chặt chẽ việc chuyển giao các bản án xét xử phúc thẩm, tránh tình trạng chuyển giao bản án chậm, quá thời hạn thi hành bản án dẫn đến tình trạng trong thời gian chấp hành án không được quản lý, theo dõi, giám sát theo quy định của pháp luật.

4. Đối với Viện kiểm sát nhân dân:

- Tiếp tục thực hiện tốt hoạt động kiểm sát việc tuân theo pháp luật của các cơ quan tư pháp nói chung và kiểm sát hoạt động thi hành án hình sự nói riêng, đảm bảo thực hiện nghiêm túc, đúng pháp luật; kịp thời phát hiện những tồn tại, thiếu sót, kiến nghị khắc phục những hạn chế trong công tác quản lý thi hành án hình sự của các cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn đối với Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong hoạt động kiểm sát công tác thi hành án hình sự, quản lý các đối tượng thi hành án treo, cải tạo không giam giữ và chấp hành xong án phạt tù tại địa phương.

5. Đối với cơ quan Công an:

5.1. Công an Thành phố

- Tiếp tục tham mưu cho Thành ủy, UBND Thành phố nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác quản lý các đối tượng thi hành án treo, cải tạo không giam giữ và chấp hành xong án phạt tù; thường xuyên kiểm tra công tác THAHS của công an cấp huyện trong việc hướng dẫn nghiệp vụ thi hành án hình sự đối với UBND cấp xã và chỉ đạo, kiểm tra Công an cấp xã trong việc giúp UBND xã thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

- Chủ động đề xuất, kiến nghị với cấp trên có hướng dẫn cụ thể đối với các cơ quan thi hành án hình sự gặp khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý và thi hành án hình sự ngoài xã hội; hướng dẫn nguồn chi kinh phí đối với người làm công tác thi hành án hình sự, người được phân công trực tiếp theo dõi, giám sát, quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành án.

- Tổ chức quán triệt việc chấp hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên, tăng tính chủ động khắc phục các hạn chế ở cấp cơ sở; đào tạo, tập huấn chuyên sâu về công tác thi hành án hình sự cho lực lượng cán bộ chiến sĩ làm công tác thi hành án hình sự ở cấp cơ sở, từ đó nâng cao tinh thần trách nhiệm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng phần mềm quản lý dùng chung trong công tác quản lý thi hành án hình sự để thuận lợi cho việc thống kê, tra cứu dữ liệu.

5.2. Công an cấp huyện

- Tiếp tục thực hiện tốt Công văn số 173/CQTHAHS-PC 81 ngày 04/7/2013 của Công an Thành phố về “*Hướng dẫn công tác quản lý và thi hành án hình sự ngoài xã hội*”; mở sổ sách¹⁹ để tiếp nhận bản án, quyết định của Tòa án, lập hồ sơ thi hành án chuyển giao cho UBND cấp xã trên địa bàn có đối tượng phải thi hành án; cập nhật thông tin, đơn đốc UBND cấp xã hoàn thiện hồ sơ để thực hiện việc cấp giấy chứng nhận đã chấp hành xong hình phạt theo quy định của pháp luật; chủ động phối hợp với cơ quan, ban, ngành, đoàn thể để cảm hóa, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù, người lầm lỗi, người vi phạm pháp luật tái hòa nhập cộng đồng.

- Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ thi hành án hình sự đối với UBND cấp xã; đưa ra các mô hình, cách làm hay để có biện pháp quản lý riêng với những đối tượng nguy hiểm.

- Chỉ đạo công an cấp xã tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giúp UBND cấp xã theo dõi, quản lý, giám sát, giáo dục, giúp đỡ người được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ và chấp hành xong án phạt tù, thực hiện tốt nhiệm vụ Thi hành án hình sự trên địa bàn.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát Ban Pháp chế HĐND Thành phố về việc chấp hành pháp luật trong công tác quản lý các đối tượng thi hành án treo, cải tạo không giam giữ và chấp hành xong án phạt tù tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố. Ban Pháp chế HĐND Thành phố thông báo tới các sở, ngành, đơn vị liên quan biết để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- UB Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Công an;
- TTrúc Thành ủy;
- TTrúc HĐND TP;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP (để biết và chỉ đạo);
- UBND TP;
- Ban Nội chính Thành ủy;
- Thành viên Ban Pháp chế HĐND TP;
- VP HĐND TP;
- Công an, VKS, TA, Sở Tư pháp Thành phố;
- Công an, VKS, TA các Q, H, TX;
- TTrúc HĐND, UBND các Q, H, TX;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT, BPC.

để báo cáo

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Hoài Nam

¹⁹ Thực hiện theo Thông tư số 63/2011/TT-BCA ngày 07/9/2011 của Bộ Công an.

Phụ lục 1
BIỂU TỔNG HỢP SỐ LIỆU KẾT QUẢ THỰC HIỆN THI HÀNH AN TREO,
CẢI TẠO KHÔNG GIÀM GIỮ VÀ CHẤP HÀNH XONG AN PHÁT TỬ
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ
(Số liệu tính từ ngày 01/01/2016 đến ngày 31/8/2017)
(Kèm theo Báo cáo số 113/BC-HĐND ngày 15 tháng 11 năm 2017
của Ban Pháp chế HĐND Thành phố)

Số TT	Nội dung	Tổng số	Tồn chuyển sang năm 2016 (Ghi rõ số quyết định, bản án/số người)	Năm 2016 (Ghi rõ số quyết định, bản án/số người)	Từ T1 - 31/8/2017 (Ghi rõ số quyết định, bản án/số người)
I	An treo				
1	Bản án/ người	6229	3175	1783	1271
2	Quyết định/ người	7025	3532	2038	1455
3	Tổng số	7008	3526	2027	1455
	Số đối tượng chuyển UBND cấp xã	6924	3526	1988	1410
	Số đối tượng được rút ngắn thời gian thử thách	290	78	132	80
	Số đối tượng phạm tội mới trong thời gian thử thách	89	19	45	25
	Số đối tượng bị chết	66	6	31	29
	Số đối tượng chấp hành xong án và được cấp GCN đúng thời hạn	3140	597	1620	923
	Số đối tượng chấp hành xong án nhưng chưa được cấp GCN	401	67	148	186
	Số đối tượng đang chấp hành án	4739	970	1729	2040
	Số đối tượng đang chấp hành án nhưng phát hiện tình tiết mới có kháng cáo, kháng nghị	3	0	0	3
II	An cải tạo không giam giữ	0			
1	Bản án/ người	1008	348	419	241
2	Quyết định/ người	1252	429	516	307
3	Tổng số	1251	429	515	307
	Số đối tượng chuyển UBND cấp xã	1238	422	513	303

Số đối tượng được miễn chấp hành án	19	4	4	4
Số đối tượng phạm tội mới trong thời gian CTKGG	7	0	0	0
Số đối tượng bị chết	0	0	0	0
Số đối tượng chấp hành xong án và được cấp GCN đúng thời hạn	729	134	392	203
Số đối tượng chấp hành xong án nhưng chưa được cấp GCN	114	26	57	31
Số đối tượng được giảm thời hạn chấp hành án và đã chấp hành án xong, được cấp GCN	31	2	20	9
Số đối tượng đang chấp hành án	376	37	141	198
III Chấp hành xong án phát tù	0			
1 Bản án/ người	23294	6482	8809	8003
2 Tổng số	23294	6482	8809	8003
3 Số phạm tội mới	681	260	236	185

Phụ lục 2
TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ CỦA CÁC ĐƠN VỊ
(Kèm theo Báo cáo số 113 /BC-HĐND ngày 15 tháng 11 năm 2017
của Ban Pháp chế HĐND Thành phố)

I. Cơ quan Công an:

1. Đề nghị hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Thi hành án hình sự và các văn bản có liên quan để khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, quản lý các đối tượng thi hành án treo, cải tạo không giam giữ và chấp hành xong án phạt tù. (Công an các quận, huyện, thị xã) .

2. Đề nghị xây dựng cơ chế đồng bộ từ TW đến địa phương trong việc phân công nhiệm vụ, quy trách nhiệm cụ thể cho các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý, giám sát thi hành án hình sự ngoài xã hội. (Thanh Xuân)

3. Đề nghị có cơ chế, chính sách đặc thù riêng đối với người chấp hành xong án phạt tù để đảm bảo công tác tái hòa nhập cộng đồng như giúp đỡ tạo điều kiện, hướng dẫn đào tạo nghề, bố trí công ăn việc làm ổn định, cho vay vốn... (Bắc Từ Liêm)

4. Đề nghị nghiên cứu, quy định cụ thể mức hỗ trợ kinh phí trực tiếp cho người làm công tác thi hành án hình sự, nhất là người được giao nhiệm vụ theo dõi, giám sát, quản lý, giáo dục, giúp đỡ các đối tượng trong thời gian chấp hành án tại địa phương, nhằm động viên kịp thời và phát huy khả năng, vai trò, trách nhiệm của người được giao nhiệm vụ, để việc tổ chức thi hành án có hiệu quả. (Hai Bà Trưng, Nam Từ Liêm)

5. Đề nghị xây dựng nguồn kinh phí phục vụ công tác thi hành án hình sự tại Cơ quan thi hành án hình sự cấp huyện và có hình thức khen thưởng kịp thời đến cán bộ, chiến sỹ có thành tích trong công tác. (Công an các quận, huyện, thị xã)

6. Đề nghị thành lập quỹ tái hoà nhập cộng đồng để duy trì hoạt động đối với cá nhân tham gia công tác quản lý giúp đỡ người chấp hành án. (Cầu Giấy)

7. Đề nghị giao chỉ tiêu cho từng địa phương xây dựng các mô hình tự quản, mô hình kinh doanh sản xuất tại địa phương để khuyến khích việc chấp hành pháp luật và lao động sản xuất tạo thu nhập cho bản thân và cộng đồng. (Thanh Xuân, Cầu Giấy)

8. Đề nghị ban hành quy chế xử lý các trường hợp vi phạm nghĩa vụ thi hành án thật nghiêm khắc, để đảm bảo tính răn đe đối với các đối tượng chưa thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Thi hành án hình sự. (Nam Từ Liêm, Ba Vì, Đan Phượng)

9. Đề nghị quy định rõ hơn trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc quản lý, giáo dục đối tượng thi hành án, gắn trách nhiệm đến từng cá nhân. (Nam Từ Liêm)

10. Đề nghị Tòa án các cấp khi xét xử cần đối chiếu, kiểm tra kỹ về lai lịch nhân thân của người bị xét xử để không bị sai sót, nhầm lẫn gây ảnh hưởng đến việc thi hành án. (Sóc Sơn)

11. Đề nghị có văn bản hướng dẫn cụ thể về việc Xóa án tích và đương nhiên xóa án tích đối với người chấp hành xong án phạt tù về địa phương tái hòa nhập cộng đồng. (Hoàn Kiếm)

12. Đề nghị trang bị cơ sở vật chất, biên chế tổ chức cho cơ quan thi hành án hình sự các cấp để đảm bảo phục vụ công việc. (Hai Bà Trưng, Thường Tín, Đống Đa, Gia Lâm, Hà Đông, Hoàng Mai, Thạch Thất)

13. Đề nghị triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng phần mềm quản lý công tác thi hành án để thuận lợi cho việc thống kê, báo phục vụ công tác quản lý. (Hai Bà Trưng, Đông Anh)

14. Đề nghị mở lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về công tác thi hành án hình sự cho cán bộ cấp cơ sở làm trực tiếp công tác này, để nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao. (Công an các quận, huyện, thị xã)

15. Đề nghị đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, nhân dân về các quy định của pháp luật để chấp hành nghiêm túc; sự phối hợp giữa các cơ quan Tòa án, VKS và cơ quan THAHS. Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về Luật Thi hành án hình sự đảm bảo sâu rộng, thường xuyên, liên tục với nhiều nội dung và hình thức phong phú, phù hợp. (Nam Từ Liêm, Thường Tín, Chương Mỹ, Đống Đa, Hoài Đức)

16. Đề nghị vận động quần chúng nhân dân cùng tham gia theo dõi, giám sát, quản lý, giáo dục đối tượng ngoài xã hội để nâng cao chất lượng việc thi hành án. (Cầu Giấy, Hoàn Kiếm)

II. Cơ quan Tòa án:

1. Đề nghị hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, các Thông tư hướng dẫn thi hành liên quan đến công tác thi hành án hình sự để công tác thi hành án hình sự được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. (Tòa án các quận, huyện, thị xã)

2. Đề nghị bổ sung trình tự cho phép Tòa án được quyền tự thu hồi hoặc hủy bỏ, hoặc thay thế QĐ thi hành án, trong trường hợp phải ra lại QĐ Thi hành án đối với người bị kết án đã chuyển nơi cư trú để ủy thác đến đơn vị THA mới. (Phú Xuyên)

3. Đề nghị xây dựng quy chế phối hợp giữa Tòa án - Viện kiểm sát- Cơ quan thi hành án hình sự trong công tác thi hành án hình sự. (Nam Từ Liêm)

4. Đề nghị Tòa án các cấp khi xét xử cần đối chiếu, kiểm tra kỹ về lai lịch nhân thân của người bị xét xử để không bị sai sót, nhầm lẫn gây ảnh hưởng đến việc thi hành án. (Sóc Sơn)

5. Đề nghị Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc tuân theo pháp luật trong công tác thi hành án hình sự tại địa phương. (Ba Đình, Ứng Hòa)

6. Đề nghị Luật cần quy định cụ thể rõ hơn trong việc giải quyết đối với những trường hợp người được hưởng án treo, người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ bỏ đi đâu mà không xác định được nơi cư trú. (Ba Vì, Gia Lâm, Quốc Oai)

7. Đề nghị bổ sung quy định của UBND cấp xã, cơ quan THAHS cấp huyện về quyền và trách nhiệm đề nghị Tòa án ra quyết định “ kéo dài thời gian thử thách ” đối với bị án đã bị xử phạt vi phạm hành chính mà tiếp tục vi phạm. (Hà Đông)

8. Đề nghị có cơ chế, chính sách đặc thù cho những cán bộ được phân công làm công tác thi hành án hình sự. (Tòa án các quận, huyện, thị xã)

9. Mở lớp tập huấn đối với các cán bộ thực hiện công tác thi hành án hình sự tại cấp cơ sở, nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm được giao. (Tòa án các quận, huyện, thị xã)

10. Đề nghị đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, nhân dân về các quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. (Tây Hồ)

III. Cơ quan Viện kiểm sát:

1. Đề nghị hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật thi hành án hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan để nâng cao chất lượng công tác. Cụ thể quy định trách nhiệm, hình thức xử lý đối với các cơ quan làm công tác THA như chậm ra quyết định THA, chậm giao Quyết định THA cho các đối tượng; quy định về nghĩa vụ của các đối tượng phải chấp hành án trong thời gian từ xét xử đến khi có Quyết định THA. (Viện kiểm sát các quận, huyện, thị xã)

2. Đề nghị tăng chế tài xử lý đối với số đối tượng chưa chấp hành nghiêm quyết định thi hành án, số đối tượng chống đối, bỏ trốn...để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. (Tây Hồ, Long Biên)

3. Đề nghị có chế độ phù hợp cho cán bộ làm công tác thi hành án tại UBND cấp xã. Đồng thời có chủ trương hướng dẫn cụ thể để xử lý nghiêm những cán bộ làm công tác thi hành án không thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao. Sắp xếp biên chế cho các cơ quan thi hành án hình sự và UBND các xã để có cán bộ chuyên sâu về công tác THAHS. (Thạch Thất, Sóc Sơn, Long Biên, Ba Vì)

4. Đề nghị trang bị cơ sở vật chất, có hình thức khen thưởng cho cá nhân, tập thể làm tốt công tác thi hành án hình sự để động viên, khích lệ. (Thanh Xuân, Thạch Thất, Sóc Sơn, Ba Vì, Thanh Xuân)

5. Đề nghị UBND Thành phố có chỉ đạo tới các Ủy ban nhân dân quận, huyện, Ủy ban nhân dân phường, xã để tạo sự thống nhất cao trong chủ trương,

đường lối thực hiện pháp luật về thi hành án treo, cải tạo không giam giữ và quản lý người thi hành án. (Hai Bà Trưng)

6. Đề nghị xây dựng chương trình tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ thực hiện công tác này ở từng UBND cấp xã. Thông qua đó có biện pháp tuyên truyền giáo dục pháp luật cho cán bộ cũng như nhân dân tại các địa phương. (Viện kiểm sát các quận, huyện, thị xã)

7. Đề nghị xây dựng quy chế phối hợp giữa Tòa án - Viện kiểm sát - Cơ quan thi hành án hình sự trong công tác thi hành án hình sự. (Nam Từ Liêm, Bắc Từ Liêm, Thường Tín)

8. Đề nghị Luật cần quy định cụ thể rõ hơn trong việc giải quyết đối với những trường hợp người được hưởng án treo, người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ bỏ đi đâu mà không xác định được nơi cư trú. (Gia Lâm)